

KẾ HOẠCH

Phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022

Thực hiện Quyết định số 3435/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2022; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao năm 2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu

a) Năm 2022, hỗ trợ phát triển, tiếp tục hoàn thiện các điều kiện đảm bảo hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho các Trường cao đẳng, Trường Trung cấp và các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng nghề nghiệp cho 15.000 người, trong đó: Tuyển sinh, đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp 4.500 người; tuyển sinh, đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng 10.500 người. Phấn đấu đến cuối năm 2022, tỷ lệ có việc làm sau đào tạo nghề nghiệp đạt trên 85%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%, trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 50%.

2. Đối tượng

a) Các cơ quan, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các công ty, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Người trong độ tuổi lao động, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học. Trong đó, quan tâm đào tạo lao động có trình độ, tay nghề cao; lao động tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ; lao động theo nhu cầu của nhà đầu tư, doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo nghề cho người thuộc đối tượng: Người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, người lao động nữ, ngư dân, lao động trong các hợp tác xã; người thi hành xong án phạt tù, người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp về thông tin, tuyên truyền và tư vấn học nghề

a) Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm để tuyển sinh học sinh, sinh viên tham gia học nghề ở các trình độ cao đẳng, trung cấp; tập trung đào tạo các ngành, nghề phục vụ

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông để định hướng học nghề và thực hiện phân luồng sau trung học cơ sở và trung học phổ thông, thu hút học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tham gia các khóa đào tạo thí điểm trình độ cao đẳng.

2. Nhóm giải pháp về quy hoạch: Thực hiện xây dựng và triển khai “Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Kết luận số 192-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh nhằm tái cấu trúc lại mạng lưới cơ sở GDNN công lập theo hướng đồng bộ, tập trung, tinh gọn, cơ cấu hợp lý, tăng quy mô đào tạo hướng đến hình thành trường cao đẳng chất lượng cao.

3. Nhóm giải pháp tổ chức tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp và giải quyết việc làm sau đào tạo

a) Tổ chức tuyển sinh, đào tạo theo đúng quy mô tuyển sinh của các ngành, nghề đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xác định và đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo quy định; liên kết, phối hợp với các trường đại học, trường cao đẳng chất lượng cao trong nước để tổ chức tuyển sinh, đào tạo các ngành, nghề, trình độ đào tạo theo nhu cầu xã hội và đây cũng là các ngành, nghề mà các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

b) Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức cá nhân đầu tư thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực; tăng cường vai trò của Trung tâm Dịch vụ việc làm trong công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, chủ động phối hợp với doanh nghiệp nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động.

c) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, bảo đảm người học có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm, kỹ năng số, kỹ năng khởi nghiệp và trình độ ngoại ngữ thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động.

4. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp:

a) Tổ chức đánh giá công tác tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp các trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; đánh giá chất lượng nhà giáo giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo qui định.

b) Đa dạng hóa nguồn lực đào tạo, ngành nghề đào tạo, đối tượng đào tạo, chú trọng công tác liên kết đào tạo; tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các đơn vị sử dụng lao động gắn kết với các cơ sở GDNN sau đào tạo có việc làm; gắn công tác đào tạo với giải quyết việc làm phù hợp với định hướng phát triển các lĩnh vực, ngành kinh tế của tỉnh.

c) Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động để gắn kết việc đào tạo với sử dụng lao động, đảm bảo cho các hoạt động của hệ thống GDNN hướng vào

việc đáp ứng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của người sử dụng lao động và giải quyết việc làm.

d) Phát triển chương trình, giáo trình, ngành, nghề đào tạo thông qua lập kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh chương trình, giáo trình đào tạo của các ngành, nghề đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra và đáp ứng bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu, vị trí việc làm của đơn vị sử dụng lao động. Ban hành các chương trình, giáo trình đào tạo của các ngành, nghề đào tạo mới theo nhu cầu, yêu cầu thực tế sử dụng lao động của xã hội, đặc biệt là nhu cầu, yêu cầu sử dụng nguồn nhân lực qua đào tạo nghề nghiệp phục vụ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động và quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khu vực miền Trung và cả nước.

đ) Thực hiện tốt công tác tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các chương trình đào tạo nghề trọng điểm quốc gia, khu vực, quốc tế của các trường cao đẳng, trường trung cấp, khuyến khích việc tự đánh giá đối với tất cả các chương trình đào tạo đang triển khai đào tạo tại cơ sở; thực hiện đúng các quy định việc xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong nhà trường tuân thủ các nguyên tắc, yêu cầu của hệ thống bảo đảm chất lượng để không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng, làm nền tảng để nhà trường xây dựng văn hóa chất lượng và chuẩn bị các điều kiện tham gia kiểm định để được công nhận chất lượng.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác các ứng dụng trực tuyến; đẩy mạnh việc số hóa, xây dựng bài giảng, tài liệu điện tử để đào tạo trực tuyến nhằm thích ứng với tình hình thay đổi do dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn hiện nay.

5. Giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao năng lực cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ định kỳ, hàng năm cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp (tỉnh, huyện, xã), đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua đó, nâng cao năng lực quản lý, thực hiện đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí được bố trí năm 2022 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương (Chương trình mục tiêu quốc gia), nguồn vốn từ ngân sách tỉnh.

2. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan tập trung xây dựng:

- Ban hành Kế hoạch tiến độ xây dựng, trình phê duyệt Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo đúng tiến độ theo Chương trình công tác năm 2022.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Tiếp tục rà soát đội ngũ nhà giáo GDNN trên cơ sở tổng hợp báo cáo đội ngũ nhà giáo của các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh để cử tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng theo Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 - 2025 đạt chuẩn theo quy định.

c) Rà soát, xây dựng định mức chi phí đào tạo của các ngành, nghề đào tạo theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực và đảm bảo tính đúng, tính đủ về chi phí đào tạo, sát với nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và thực tiễn sản xuất (đào tạo theo công đoạn, một kỹ năng nghề nhất định, đào tạo chuyên sâu để cấp văn bằng, chứng chỉ hoàn chỉnh) đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng.

d) Tổ chức, theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2027” tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tìm kiếm, vận động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, thành lập, nâng cấp các cơ sở GDNN ngoài công lập theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở liên quan đề đề xuất UBND tỉnh việc phân bổ kinh phí đầu tư hàng năm cho các cơ sở GDNN theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

c) Phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác liên quan.

3. Sở Tài chính:

a) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tiến hành thẩm định, cân đối ngân sách tham mưu UBND tỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch.

b) Tham gia ý kiến về phương án tự chủ tài chính, định mức kinh tế kỹ thuật và thẩm định đơn giá dịch vụ sự nghiệp công của các ngành, đơn vị theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức sơ kết, đánh giá 04 năm thực hiện Quyết định 1882/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Phê duyệt Kế hoạch Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

b) Chỉ đạo các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động hướng nghiệp để giáo dục cho học sinh những kiến thức, kỹ năng, pháp luật, hình thành thái độ đúng đắn về giáo dục nghề nghiệp, việc làm và con đường tiến tới thành công cho học sinh trung học phổ thông, từ đó giúp học sinh chủ động lựa chọn ngành, nghề học, hình thức học sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

c) Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện công tác rà soát, thống kê số lượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở không trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông tại từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ:

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức bồi dưỡng đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo của các cơ sở GDNN trên

địa bàn theo Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 – 2025.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các huyện, thị xã, thành phố Huế rà soát lập danh sách nhà giáo đủ tiêu chuẩn để bổ nhiệm và chuyển xếp lương chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp, giáo viên giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan sắp xếp các cơ sở GDNN công lập thuộc tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng: định mức chi phí đào tạo nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp; dự toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp cho người lao động trong lĩnh vực nông nghiệp và chịu trách nhiệm về việc chỉ đạo thực hiện nguồn vốn trong đào tạo nghề nghiệp nông nghiệp cho người lao động theo nhu cầu định hướng phát triển ngành nông nghiệp, tái cấu trúc ngành nông nghiệp.

b) Rà soát, bổ sung, mở rộng ngành, nghề đào tạo mới, ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho lao động nông thôn phù hợp đáp ứng yêu cầu sản xuất của nông dân, phát huy hiệu quả của sản xuất, chú trọng các ngành chủ lực là thế mạnh gắn với cơ cấu ngành nông nghiệp; gắn đào tạo nghề với quy hoạch các vùng sản xuất hàng hóa, các mô hình khuyến nông và xây dựng nông thôn mới và phục vụ cho nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Chỉ đạo hệ thống khuyến nông gắn kết các hoạt động khuyến nông với hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tổ chức nhân rộng mô hình giáo dục nghề nghiệp gắn với hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong ngành nông nghiệp.

7. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng, hệ thống truyền thanh – truyền hình cấp huyện, xã và các kênh thông tấn báo chí thực hiện tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương về công tác giáo dục nghề nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoàn thiện Kế hoạch Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin của tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, trong đó tập trung phát triển giáo dục nghề nghiệp đối với các ngành, nghề công nghệ thông tin.

c) Chủ động đổi mới hình thức thông tin, tuyên truyền theo hướng đa dạng, sáng tạo và hiệu quả; chú trọng tuyên truyền về công tác tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp để tuyển học sinh tham gia học nghề ở các trình độ cao đẳng, trung cấp; tập trung truyền thông về các ngành, nghề phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan liên quan trên cơ sở sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp để bố trí quỹ đất phù hợp nhằm từng bước chuẩn hoá điều kiện về đất đai cho các cơ sở GDNN.

9. Ban Dân tộc:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát, kết quả, hiệu quả đào tạo nghề nghiệp và việc làm sau đào tạo đối với người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Đề án “Phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030”.

b) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong việc tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch này liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình.

10. UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện:

a) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

b) Thu hút các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập; trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm khuyến nông, lâm, ngư, trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề nghiệp cho người lao động tại địa phương theo quy định.

c) Chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp UBND xã, phường, thị trấn, các cơ sở GDNN khảo sát, rà soát lao động trong độ tuổi đã qua đào tạo nghề nghiệp và chưa qua đào tạo nghề nghiệp, người lao động có nhu cầu học nghề nghiệp để xem xét xác nhận đối tượng khi người lao động có nhu cầu đăng ký học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định và giới thiệu việc làm cho người học sau đào tạo, gắn hoạt động đào tạo nghề nghiệp phù hợp với chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở.

d) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát các cơ sở GDNN thuộc thẩm quyền quản lý; định kỳ 6 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện.

11. Ngân hàng Chính sách xã hội:

a) Thực hiện cho vay đối với người lao động học nghề nghiệp có nhu cầu vay vốn từ chương trình tín dụng học sinh, sinh viên và tín dụng khác theo quy định hiện hành.

b) Thực hiện cho vay vốn ưu đãi đối với người lao động sau đào tạo nghề nghiệp để vay vốn khởi nghiệp và giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định hiện hành.

12. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

a) Tập trung thực hiện tốt các nhóm giải pháp liên quan của Kế hoạch này; các trường cao đẳng, trường trung cấp đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh để tổ chức đào tạo và liên kết tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp gắn với việc làm đúng theo quy định về giáo dục nghề nghiệp, triển khai thực hiện nhiệm vụ để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm.

b) Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1260/QĐ-TTg của đơn vị; tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về phổ biến giáo dục pháp luật, Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhà giáo giảng dạy môn học Pháp luật, đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

13. Đề nghị các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội liên quan:

a) Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về chính sách, pháp luật giáo dục nghề nghiệp, việc làm; tổ chức vận động các đoàn viên, hội viên tích cực tham gia học nghề, tìm việc làm; tổ chức tư vấn miễn phí về GDNN, việc làm, về việc thành lập doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

b) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn về GDNN trong các chương trình hoạt động của đoàn thanh niên; tham gia giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh phát huy tối đa năng lực của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hệ thống công đoàn; tăng cường liên doanh, liên kết với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề cho người lao động; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tư vấn cho người lao động học nghề, giáo dục, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp cho người học nghề.

d) Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội nông dân tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội khác tổ chức tuyên truyền, vận động, tư vấn miễn phí về GDNN; tham gia giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp.

(Phân công thực hiện nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm)

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ các nội dung nêu tại Kế hoạch, các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện trước ngày 12/03/2022; báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện trước ngày 20/6/2022 (báo cáo 06 tháng); nhất trước ngày 30/11/2022 (báo cáo năm) thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề tổng hợp.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện của các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan trước ngày 25/6/2022 (báo cáo 06 tháng); trước ngày 05/12/2022 (báo cáo năm).

3. Trong quá trình thực hiện, các vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- VP: CVP, PCVP KGVX;
- Lưu: VT, NV, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2022**
(Kèm theo Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh)



TT		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm hoàn thành/Dự kiến sản phẩm đầu ra
I	Đề án, Kế hoạch					
1	Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện	Tháng 03/2022	Quý III/2022	Đề án
2	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Đại học Huế; các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện	Tháng 03/2022	Quý III/2022	Kế hoạch
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022	UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện	Các trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện, các sở liên quan	Sau khi UBND tỉnh ban hành KH	Tháng 3/2022	Kế hoạch
4	Giao chỉ tiêu Kế hoạch đào tạo năm học năm học 2022-2023	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc địa phương quản lý	Tháng 03/2022	Tháng 03/2022	Quyết định
II	Các hoạt động liên quan phát triển giáo dục nghề nghiệp					
1	Tổ chức lớp hoặc cử tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng chuẩn hóa theo Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội/các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Sở Nội vụ	Tháng 5/2022	Tháng 9/2022	Khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn (02 lớp)
2	Rà soát lập danh sách nhà giáo đủ tiêu chuẩn để đề nghị bổ nhiệm và chuyển xếp lương chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp, giáo	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội/UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện; các cơ	Sở Nội vụ	Tháng 4/2022	Tháng 7/2022	Văn bản đề nghị

	viên giáo dục nghề nghiệp theo quy định	sở giáo dục nghề nghiệp				
3	Rà soát, xây dựng định mức chi phí đào tạo của các ngành, nghề đào tạo đảm bảo tính đúng, tính đủ về chi phí đào tạo cho một số nhóm ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội/các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính	Tháng 3/2022	Tháng 4/2022	Quyết định
4	Hội nghị/hội thảo nâng cao chỉ số đào tạo lao động thuộc chỉ số PCI; Hội thảo kết nối đào tạo và tuyển dụng giữa doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Doanh nghiệp/cơ sở giáo dục nghề nghiệp; VCCI Chi nhánh tại Đà Nẵng	Tháng 5/2022	Tháng 6/2022	Hội thảo/Hội nghị (02 - 02 cuộc)
5	Phổ biến, quán triệt Quyết định số 1260/QĐ-TTg và phổ biến, quán triệt về công tác pháp luật giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện	Tháng 4/2022	Tháng 10/2022	Hội nghị hoặc văn bản hướng dẫn
6	Tham gia ý kiến về phương án tự chủ tài chính, định mức kinh tế kỹ thuật và thẩm định đơn giá dịch vụ sự nghiệp công của các ngành, đơn vị theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ; các trường cao đẳng, trường trung cấp và các đơn vị có liên quan	Sở Tài Chính	Tháng 3/2022	Tháng 6/2022	Văn bản hướng dẫn/Văn bản thẩm định
7	Tổ chức sơ kết, đánh giá 04 năm thực hiện Quyết định 1882/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ; UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện; các đơn vị có liên quan	Tháng 5/2022	Tháng 6/2022	Hội nghị sơ kết
8	Rà soát, thống kê số lượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở không trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông tại từng địa phương trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục các huyện, thị xã, thành phố Huế, các trường THCS trên địa bàn tỉnh	15/6/2022	15/8/2022	Văn bản chỉ đạo giao chỉ tiêu/Báo cáo
9	Kế hoạch đào tạo nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp; rà soát, bổ sung, mở rộng ngành,	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; UBND	Tháng 3/2022	Tháng 4/2022	Kế hoạch kèm danh mục ngành

	<p>nghề đào tạo mới, ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho lao động nông thôn phù hợp đáp ứng yêu cầu sản xuất của nông dân</p>		<p>thành phố Huế, các thị xã, các huyện.</p>			<p>nghề bổ sung, ngành nghề mới</p>
10	<p>Hội thi thiết bị đào tạo tự làm và tổ chức học tập, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm các mô hình đào tạo nghề hiệu quả trong và ngoài tỉnh</p>	<p>Sở Lao động – Thương binh và Xã hội</p>	<p>Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Doanh nghiệp</p>	<p>Quý II/2022</p>	<p>Quý III/2022</p>	<p>Hội thi cấp tỉnh/cấp Quốc gia</p>